

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 5/2024
PHÒNG QUẢN TRỊ - DỊCH VỤ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			10	3A1 + 4A2 + 2A3 + 1A4
1	Lê Quang Liêm	01008028	A1	A1	
2	Nguyễn Văn Thành	01008002	A1	A1	
3	Phan Hữu Tước	01008049	A1	A1	
4	Nguyễn Trọng Phú	01008004	A2	A2	
5	Phan Đức Long	01009007	A2	A2	
6	Giáp Văn Thịnh	01008008	A2	A2	
7	Vũ Ngọc Quang	01008006	A3	A3	
8	Ninh Đỗ Hiệp	01017009	A4	A4	
9	Lê Hồng Anh Tuấn	01008005	A2	A2	
10	Bùi Thị Dương	01009014	A3	A3	Không thống nhất NV đợt xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
b	Hợp đồng trường			16	1A1 + 0A2 + 10A3 + 5A4
11	Trần Thị Thu	01008021	A3	A3	Không thống nhất NV đợt xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
12	Dương Thị Thủy	01008009	A2	A1	Thống nhất đề nghị của đơn vị
13	Đỗ Thị Bích Thủy	01008031	A3	A3	
14	Trần Kim Tươi	01008039	A3	A3	Không thống nhất NV đợt xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
15	Trương Thị Bắc	01008040	A3	A3	Không thống nhất NV đợt xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
16	Trương Thị Định	01008041	A3	A3	Không thống nhất NV đợt xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
17	Giáp Đức Nhận	01012027	A3	A3	
18	Tạ Quốc Tấn	01008012	A3	A3	
19	Huỳnh Bá Triết	01008033	A2	A3	Không thống nhất NV đợt xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
20	Võ Thị Tuyết	01013033	A4	A4	
21	Trịnh Tuấn Vũ	01009015	A3	A3	
22	Võ Tấn Đức	01008042	A4	A4	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
23	Ngô Ngọc Cửa	01008044	A4	A4	
24	Phạm Thị Hoàng Diễm	01008045	A4	A4	
25	Nguyễn Văn Hiến	01008048	A3	A3	
26	Trần Thanh Phương	01002034	A3	A4	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A4
27	Lâm Võ Hữu Duy	01008050	A2	A2	

Tổng số CB-GV-NV	27
Xếp loại A1:	4
Xếp loại A2:	5
Xếp loại A3:	12
Xếp loại A4:	6

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lưu Hoàng Hải Yến



Lâm Viết Dũng